

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Ngọc Nam.

Bà Vi Thị Yến Quỳnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Trường Trung học phổ thông B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Mỗ Quang V1, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1992 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mỗ Văn T và bà Hoàng Thị B; vợ Lộc Thị M (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, xử lý trách nhiệm hình sự; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 đến nay. Có mặt.

2. La Văn H, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1998 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn H1 và bà Liễu Thị B1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 đến nay. Có mặt.

3. Hoàng Hùng S, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1997 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn P và bà Nông Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/4/2021 bị Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt cảnh cáo; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Hứa Việt Đ, sinh năm 2007. Có mặt.

Trú tại: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp cho anh Hứa Việt Đ là bà Liễu Thị V, sinh năm 1980. Có mặt.

Trú tại: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

2. Chị Hoàng Thị Thu H2, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

3. Bà Liễu Thị B1, sinh năm 1976. Có mặt.

Trú tại: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Thành C. Vắng mặt.

2. Anh Nông Tuấn H3. Vắng mặt.

3. Anh Lâm Văn Lê . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/3/2024, các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S cùng nhau ngủ nhờ qua đêm tại phòng trọ của Hứa Việt Đ, sinh năm 2007 tại khối phố P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (Hoàng Thị Thu H2 là chủ quản lý phòng trọ). Khoảng 07 giờ 30 ngày 23/3/2024, V1 cùng H thống nhất góp tiền mỗi người 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), tổng số tiền góp được là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để đi mua ma túy tổng hợp. Sau đó các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H rủ bị cáo Hoàng Hùng S đi mua ma túy cùng và nói với Hoàng Hùng S nếu mua được ma túy thì sẽ chia ma túy cho Hoàng Hùng S sử dụng, số ma túy còn lại thì bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H để sử dụng và người nào có nhu cầu mua thì sẽ bán để kiếm lời, bị cáo Hoàng Hùng S đồng ý. Do bị cáo La Văn H mệt không cùng đi mua ma túy được, nên các bị cáo Mỗ Quang V1 và Hoàng Hùng S sử dụng xe mô tô JUPITER RC màu đen, cam

nhãn hiệu YAHAMA biển kiểm soát 12B1-129.71 giấy đăng ký mang tên La Văn H để đi mua ma túy, bị cáo Hoàng Hùng S là người điều khiển xe, bị cáo Mỗ Quang V1 ngồi phía sau. Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, các bị cáo Mỗ Quang V1, Hoàng Hùng S đến khu vực huyện Q, tỉnh Bắc Ninh (không rõ địa điểm cụ thể) để tìm mua ma túy, bị cáo Mỗ Quang V1 một mình trực tiếp trao đổi, giao dịch mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi và địa chỉ ở đâu với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), người đàn ông đưa cho bị cáo Mỗ Quang V1 01 (một) bọc nylon màu đen, bên trong có 01 (một) túi nylon màu trắng có chứa các đoạn ống nhựa màu trắng được bịt kín hai đầu đều có chứa chất ma túy. Bị cáo Mỗ Quang V1 cầm lấy bọc nylon có chứa chất ma túy và cất giấu trên người, sau đó bị cáo Mỗ Quang V1 lên xe để bị cáo Hoàng Hùng S điều khiển xe mô tô quay trở về phòng trọ của Hứa Việt Đ. Đến khoảng 14 giờ 00, các bị cáo Mỗ Quang V1 và Hoàng Hùng S về đến và cùng bị cáo La Văn H nằm nghỉ tại phòng trọ. Sau đó, bị cáo Mỗ Quang V1 đem bọc ma túy ra cho bị cáo La Văn H xem rồi cất giấu bọc ma túy trong túi áo khoác bên phải mà bị cáo Mỗ Quang V1 đang mặc trên người. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, bị cáo Mỗ Quang V1 thấy xung quanh phòng trọ có nhiều người lạ mặt nên bị cáo Mỗ Quang V1 đã cất giấu bọc ma túy lên ô thoáng cạnh phòng vệ sinh bên trong phòng trọ, ngay sau khi vừa cất bọc nylon chứa ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và bắt quả tang như trên. Qua quá trình điều tra, xác định các Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S là người nghiện ma túy đã dạng tổng hợp. Từ khoảng tháng 03 năm 2024, bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H đi tìm mua ma túy về vừa để sử dụng đồng thời bán lẻ cho các đối tượng nghiện khác trên địa bàn để kiếm lời, cụ thể như sau:

- Ngày 14/02/2024, bị cáo Mỗ Quang V1 rủ bị cáo La Văn H đến khu vực huyện Q, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy tổng hợp bằng xe khách (*không rõ hãng xe, biển kiểm soát*). Đến nơi, bị cáo Mỗ Quang V1 mua ma túy với số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) với một người đàn ông không quen biết (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) được 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 10 (mười) gói ma túy bằng các đoạn ống hút nhựa ngắn được bịt kín hai đầu bên trong đều chứa chất ma túy tổng hợp. Sau khi về đến nhà, bị cáo Mỗ Quang V1 chia bị cáo La Văn H 03 (ba) gói ma túy và bị cáo La Văn H đưa cho M1 Quang Vịnh số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó các bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H đã một mình sử dụng hết số ma túy trên.

- Ngày 03/3/2024, bị cáo Mỗ Quang V1 rủ bị cáo La Văn H xuống khu vực huyện Q, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy tổng hợp bằng xe khách (*không rõ hãng xe, biển kiểm soát*). Bị cáo Mỗ Quang V1 mua ma túy hết 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) với một người đàn ông không quen biết (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) được 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 15 (mười năm) gói ma túy bằng các đoạn ống hút nhựa ngắn được bịt kín hai đầu bên trong đều chứa chất ma túy tổng hợp. Khi về đến nhà, bị cáo Mỗ Quang V1 chia bị cáo La Văn H 08 (tám) gói ma túy và bị cáo La Văn H đưa cho M1 Quang Vịnh số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau đó bị cáo Mỗ Quang V1 đã một mình

sử dụng hết 05 (năm) gói và bán được 02 (hai) lần; bị cáo La Văn H đã một mình sử dụng hết 05 (năm) gói và bán được 02 (hai) lần (một lần bán 01 gói và một lần bán 02 gói). Cụ thể những lần bán ma túy của các bị cáo như sau:

Đối với Mỗ Quang V1:

+ Lần 1: Vào chiều ngày 08/03/2024, bị cáo Mỗ Quang V1 bán cho anh Hoàng Thành C 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tại nhà bị cáo. Sau đó anh Hoàng Thành C đem về và sử dụng cho bản thân.

+ Lần 2: Vào tối ngày 11/03/2024, bị cáo Mỗ Quang V1 đến khu vực xã H chơi (*không nhớ địa điểm cụ thể*) và gặp, bán cho anh Lâm Văn L 01 (một) gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau đó anh Lâm Văn L đem về và sử dụng cho bản thân.

Đối với La Văn H:

+ Lần 1: Vào tối ngày 17/03/2024, bị cáo La Văn H sang nhà Nông Tuấn Hảo chơi, sau đó anh Nông Tuấn H3 hỏi La Văn H mua ma túy. Bị cáo La Văn H đồng ý và bán 02 (hai) gói ma túy tổng hợp cho Nông Tuấn H3 với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Sau đó Nông Tuấn H3 đem về và sử dụng cho bản thân.

+ Lần 2: Vào trưa ngày 19/03/2024, anh Lâm Văn L đến thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn chơi, sau đó anh Lâm Văn L gặp La Văn H hỏi mua ma túy, La Văn H đồng ý và bán cho anh Lâm Văn L 01 (một) gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau đó Lâm Văn L đem về và sử dụng cho bản thân.

Tổng số tiền sau khi bán được ma túy Mỗ Quang V1 và La Văn H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đối với Hoàng Hùng S: Ngày 23/3/2024, Hoàng Hùng S biết Mỗ Quang V1, La Văn H góp tiền nhau mua ma túy cùng nhằm mục đích đem về sử dụng và ai có nhu cầu mua thì V1 và H sẽ bán để kiếm lời. S đồng ý đi cùng, S là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở V1 đi mua ma túy. Vỉnh là người trực tiếp trao đổi, giao dịch mua bán ma túy. Vỉnh và H hứa nếu mua được ma túy thì sẽ cho ma túy để S sử dụng. Hành vi của Hoàng Hùng S trong vụ án này là đồng phạm với Mỗ Quang V1 và La Văn H với vai trò giúp sức.

Đối với anh Hứa Việt Đ là người thuê phòng trọ và Hoàng Thị Thu H2 là chủ quản lý phòng trọ. Cơ quan CSĐT công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành xác minh đối với chị Hoàng Thị Thu H2 và tại phiên tòa anh Hứa Việt Đ khai rõ không biết các đối tượng có hành vi cất giấu chất ma túy trong phòng trọ, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H, Hoàng Hùng S. Do vậy không có căn cứ xử lý đối với Hứa Việt Đ và Hoàng Thị Thu H2.

Đối với xe mô tô JUPITER RC nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12B1-129.71 giấy đăng ký mang tên La Văn H là tài sản thuộc sở hữu của Liễu Thị B1, sinh năm 1976, trú tại thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (Mẹ đẻ của La Văn H). Quá trình điều tra xác định Liễu Thị B1 không biết La Văn H, Mỗ Quang V1, Hoàng Hùng S sử dụng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với Liễu Thị B1 và tại phiên tòa bà Liễu Thị B1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại.

Tại Kết luận giám định số 423/KL-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,728 gam (đã trừ bì);

- 01 (một) viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,094 gam (đã trừ bì).

Tổng khối lượng chất ma túy đã trừ bì là 1,822 gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSBG ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Hùng S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H, Hoàng Hùng S khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng truy tố ra trước Tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H, Hoàng Hùng S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

* Về căn cứ pháp luật và hình phạt:

- Hình phạt chính:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H đề nghị xử phạt:

Bị cáo Mỗ Quang V1 từ 08 năm đến 09 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2024.

Bị cáo La Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Hùng S đề nghị xử phạt:

Bị cáo Hoàng Hùng S từ 02 năm đến 03 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm 01 (một) phong bì có ghi chữ Tang vật quả tang ngày 23/3/2024 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon đựng tổng cộng 1,537 gam chất ma túy Methamphetamine tinh thể (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 (một) đoạn ống hút màu trắng (cũ) đựng 0,060 gam chất ma túy Methamphetamine viên hồng (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*) và 23 (*hai mươi ba*) vỏ đoạn ống hút màu trắng (cũ); 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước 04 x 6 (cm) cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh nilon màu đen kích thước 7,5 x 14 (cm) cũ, đã qua sử dụng.

Trả lại 01 (một) điện thoại Iphone Xs Max màu xám (cũ) đã qua sử dụng, có ốp nhựa mặt sau, mặt sau điện thoại bị nứt vỡ cho bị cáo Mỗ Quang V1; 01 (một) điện thoại Iphone Xs Max màu vàng (cũ) đã qua sử dụng, có ốp nhựa mặt sau cho bị cáo La Văn H; 01 (một) xe máy JUPITER RC màu đen, cam nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 12B1-129.71. Số máy: E3S1E118957, số khung: 1340JY081299, xe cũ, đã qua sử dụng cho bà Liễu Thị B1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Truy thu bị cáo Mỗ Quang V1 số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) và bị cáo La Văn H 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) là tiền bán ma túy mà có.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hứa Việt Đ, bà Liễu Thị B1 không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Thu H2; người làm chứng anh Hoàng Thành C, anh Nông Tuấn H3, anh Lâm Văn L được Tòa án nhân dân huyện Bình Gia triệu tập hợp lệ đến phiên tòa; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Thu H2 có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy các bị cáo yêu cầu xử vắng mặt; mặt khác trong hồ sơ Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người này, các bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; do đó căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S là những người nghiện chất ma túy. Trong các ngày 14/02/2024, 03/3/2024, các bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H đã đến khu vực huyện Q, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ về chia nhau sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Trong tháng 3 năm 2024, các bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H đã bán ma túy cho Hoàng Thành T2, Lâm Văn L và Nông Tuấn H3. Ngày 23/3/2024, các bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H cùng góp tiền đi mua ma túy, bị cáo Hoàng Hùng S điều khiển xe mô tô chở bị cáo Mỗ Quang V1 cùng đi đến khu vực huyện Q, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy, bị cáo Hoàng Hùng S biết rõ các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H mua ma túy về để sử dụng và để bán kiếm lời nhưng vẫn tích cực giúp sức. Quá trình bắt quả tang thu giữ khối lượng 1,822 gam (một phẩy tám trăm hai mươi hai gam) ma túy Methamphetamine (đã trừ bì). Do đó có căn cứ xác định các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Hùng S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố các bị cáo hoàn toàn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Mỗ Quang V2, La Văn H đi mua ma túy về nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác khi có nhu cầu. Còn bị cáo Hoàng Hùng S biết bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H góp tiền nhau mua ma túy cùng nhằm mục đích đem về sử dụng và ai có nhu cầu mua thì Mỗ Quang V1 và La Văn H sẽ bán để kiếm lời. Bị cáo Hoàng Hùng S đồng ý đi cùng, là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo Mỗ Quang V1 đi mua ma túy. Bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H hứa nếu mua được ma túy thì sẽ cho ma túy để bị cáo Hoàng Hùng S sử dụng.

Hành vi của Hoàng Hùng S trong vụ án này là đồng phạm với vai trò giúp sức. Do đó, hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm và nghiêm trọng. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, sản xuất, mua bán đều vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện là lỗi cố ý, coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện chất ma túy, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật hình sự nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo La Văn H có nhân thân xấu ngày 11/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo Hoàng Hùng S ngày 14/4/2021 bị Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt cảnh cáo

[8] Về hình phạt bổ sung quy định trong luật, tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Nhưng xét thấy các bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng và thu nhập ổn định theo biên bản xác minh ngày 03/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm 01 (một) phong bì có ghi chữ Tang vật quả tang ngày 23/3/2024 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon đựng tổng cộng 1,537 gam chất ma túy Methamphetamine tinh thể (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 (một) đoạn ống hút màu trắng (cũ) đựng 0,060 gam chất ma túy Methamphetamine viên hồng (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*) và 23 (*hai mươi ba*) vỏ đoạn ống hút màu trắng (cũ); 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước 04 x 6 (cm) cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh nilon màu đen kích thước 7,5 x 14 (cm) cũ, đã qua sử dụng.

[10] Trả lại 01 (một) điện thoại Iphone Xs Max màu xám (cũ) đã qua sử dụng, có ốp nhựa mặt sau, mặt sau điện thoại bị nứt vỡ cho bị cáo Mỗ Quang V1; 01 (một) điện thoại Iphone Xs Max màu vàng (cũ) đã qua sử dụng, có ốp nhựa mặt sau cho bị cáo La Văn H do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[11] Đối với 01 (một) xe máy JUPITER RC màu đen, cam nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 12B1-129.71, số máy E3S1E118957, số khung 1340JY081299 xe cũ, đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử nhận thấy khi đi mua ma túy, bị cáo La Văn H không nói cho bà Liễu Thị B1 được biết. Tiền mua xe máy là của bà Liễu Thị B1. Do đó, có căn cứ trả lại chiếc xe máy trên cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Liễu Thị B1 là chủ sở hữu hợp pháp.

[12] Truy thu bị cáo Mỗ Quang V1 số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); bị cáo La Văn H số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) là tiền bán ma túy của các bị cáo.

[13] Căn cứ theo Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Mỗ Quang V1 và La Văn H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Hùng S.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 262; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

* Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Mỗ Quang V1 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2024.

Xử phạt bị cáo La Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2024.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hùng S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2024.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm 01 (một) phong bì có ghi chữ Tang vật quả tang ngày 23/3/2024 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon đựng tổng cộng 1,537 gam chất ma túy Methamphetamine tinh thể (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 (một) đoạn ống hút màu trắng (cũ) đựng 0,060 gam chất ma túy Methamphetamine viên hồng (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*) và 23 (*hai mươi ba*) vỏ đoạn ống hút màu trắng (cũ); 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước 04 x 6 (cm) cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh nilon màu đen kích thước 7,5 x 14 (cm) cũ, đã qua sử dụng.

Trả lại 01 (một) điện thoại Iphone Xs Max màu xám (cũ) đã qua sử dụng, có ốp nhựa mặt sau, mặt sau điện thoại bị nứt vỡ cho bị cáo Mỗ Quang V1. 01 (một) điện thoại Iphone Xs Max màu vàng (cũ) đã qua sử dụng, có ốp nhựa mặt sau cho bị cáo La Văn H. 01 (một) xe máy JUPITER RC màu đen, cam nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 12B1-129.71. Số máy: E3S1E118957, số khung: 1340JY081299, xe cũ đã qua sử dụng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Liễu Thị B1.

Truy thu bị cáo Mỗ Quang V1 số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); bị cáo La Văn H số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

3. Về án phí:

Buộc các bị cáo Mỗ Quang V1, La Văn H và Hoàng Hùng S mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Liễu Thị B1, anh Hứa Việt Đ, người đại diện

hợp pháp cho anh Hứa Việt Đ là bà Liễu Thị V báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Thu H2 báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Thị Hiệt